

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2020
NGÀNH GIÁO DỤC HỌC

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-ĐHQG, ngày 24/3/2017 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ”;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-ĐHQG ngày 19 tháng 02 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ”;

Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-ĐHQG ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh về việc sửa đổi bổ sung một số điều của “Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ” ban hành kèm theo Quyết định số 83/QĐ-ĐHQG ngày 19 tháng 02 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-XHNV-SDH ngày 04 tháng 3 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV về việc ban hành “Quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ”;

Căn cứ kế hoạch tuyển sinh sau đại học năm 2020 của Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh.

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM thông báo về việc tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2020 ngành Giáo dục học như sau:

I. NGÀNH TUYỂN SINH

Số TT	Ngành tuyển sinh	Chỉ tiêu	Các môn thi tuyển trình độ Thạc sĩ			Hình thức thi tuyển
			Ngoại ngữ (NN)	Cơ bản (CB)	Cơ sở (CS)	
1.	Giáo dục học	20	Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung	Giáo dục học	Lý thuyết học tập	Môn NN: trắc nghiệm + tự luận Môn Cơ bản: tự luận Môn Cơ sở: tự luận

II. NGÀY THI VÀ ĐỊA ĐIỂM THI

- Ngày thi: 21 và 22 tháng 11 năm 2020

- Địa điểm thi tuyển: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, số 10-12 Đinh Tiên Hoàng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

III. THỜI GIAN CÔNG BỐ KẾT QUẢ TUYỂN SINH: 01 tháng sau ngày thi.

IV. THỜI GIAN ĐÀO TẠO : 02 năm, khai giảng vào tháng 01 năm 2021.

V. ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VÀ THI TUYỂN

1. Điều kiện xét tuyển

- Người nước ngoài;

- Người tốt nghiệp đại học các chương trình chất lượng cao PFIEV;

- Người tốt nghiệp các chương trình đã được kiểm định ABET còn trong thời gian hiệu lực;

- Người tốt nghiệp chương trình kỹ sư, cử nhân tài năng của ĐHQG;

- Người tốt nghiệp đại học chính quy từ các chương trình đào tạo đã được công nhận kiểm định quốc tế hoặc khu vực được ĐHQG-HCM công nhận còn trong thời gian hiệu lực, có điểm trung bình tích lũy từ 7,0 điểm trở lên (theo thang điểm 10); Người tốt nghiệp đại học chính quy, văn bằng 2 từ các cơ sở đào tạo đã được công nhận kiểm định quốc tế hoặc khu vực được ĐHQG-HCM công nhận còn trong thời gian hiệu lực, có điểm trung bình tích lũy từ 7,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10); Người tốt nghiệp chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam, có điểm trung bình tích lũy từ 7,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10); Người tốt nghiệp chính quy, văn bằng 2 chính quy loại giỏi, có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10). Thời gian xét tuyển các trường hợp trên (trừ người nước ngoài) là 12 tháng tính từ ngày ký quyết định công nhận tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển;

- Các chương trình đặc biệt theo Đề án được Giám đốc ĐHQG-HCM phê duyệt.

2. Điều kiện thi tuyển: các đối tượng không thuộc diện xét tuyển tại Mục 1.

* Khi nộp hồ sơ dự tuyển, người có văn bằng và bảng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục. Thông tin về đăng ký văn bằng do nước ngoài cấp xem tại đường link: <https://cnvb.wordpress.com/>.

VI. CHƯƠNG TRÌNH BỔ SUNG/CHUYỂN ĐỔI KIẾN THỨC

- Bổ sung kiến thức dành cho ngành gần: tối thiểu 10 TC;

- Chuyển đổi kiến thức dành cho ngành khác thuộc lĩnh vực Khoa học xã hội và Nhân văn: tối thiểu 15 TC;

- Chuyển đổi kiến thức dành cho ngành khác không thuộc lĩnh vực Khoa học xã hội và Nhân văn: tối thiểu 20 TC;

- Người tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành đăng ký dự tuyển phải học bổ sung kiến thức, người tốt nghiệp đại học ngành khác với ngành đăng ký dự tuyển phải học chuyển đổi kiến thức theo quy định.

*** Danh mục ngành đúng – phù hợp, ngành gần và ngành khác:**

Danh mục ngành đúng - phù hợp	Danh mục nhóm ngành gần	Danh mục nhóm ngành khác
Quản lý giáo dục, Giáo dục học	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, Tâm lý học, Tâm lý học giáo dục, Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Đặc biệt, Giáo dục Công dân, Giáo dục Chính trị, Giáo dục Thể chất, Huấn luyện thể thao, Giáo dục Quốc phòng – An ninh, Sư phạm Toán học, Sư phạm Tin học, Sư phạm Vật lý, Sư phạm Hoá học, Sư phạm Sinh học, Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp, Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp, Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Địa lý, Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, các ngành sư phạm ngôn ngữ khác thuộc nhóm ngành đào tạo giáo viên.	Các ngành còn lại

***Danh mục các môn học bổ sung và chuyển đổi kiến thức đối với các ngành gần và khác:**

Môn học ngành gần	Môn học ngành khác thuộc khối ngành KHXH&NV	Môn học ngành khác không thuộc khối ngành KHXH&NV
1/ Tâm lý học đại cương	1/ Tâm lý học đại cương	1/ Tâm lý học đại cương (3TC)

(3TC) 2/ Giáo dục học (5TC) 3/ Lý thuyết học tập (2TC)	(3TC) 2/ Giáo dục học (5TC) 3/ Lý thuyết học tập (2TC) 4/ Cơ sở tâm lý học trong hoạt động giáo dục (2TC) 5/ Giáo dục đặc biệt (3TC)	2/ Giáo dục học (5TC) 3/ Lý thuyết học tập (2TC) 4/ Cơ sở tâm lý học trong hoạt động giáo dục (2TC) 5/ Giáo dục đặc biệt (3TC) 6/ Giáo dục cộng đồng (2TC) 7/ Nhập môn xã hội học giáo dục (2TC) 8/ Đánh giá kết quả học tập (2TC)
--	--	--

VII. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MÔN NGOẠI NGỮ

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của Trường ĐH KHXH&NV thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là ngôn ngữ của môn thi ngoại ngữ, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng, có bằng tốt nghiệp các chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài là một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật;

d) Có giấy chứng nhận điểm ngoại ngữ đạt từ 50 điểm trở lên trong kỳ tuyển sinh sau đại học do ĐHQG-HCM tổ chức còn hiệu lực 2 năm kể từ ngày tuyển sinh môn ngoại ngữ đến ngày nộp hồ sơ;

đ) Có chứng chỉ/chứng nhận đạt chuẩn trình độ B1 (bậc 3/6) tiếng Anh sau đại học do Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM cấp;

e) Có chứng chỉ/chứng nhận đạt chuẩn trình độ B1 (bậc 3/6) của các cơ sở đào tạo được ĐHQG-HCM giao nhiệm vụ tổ chức thi và cấp chứng chỉ/chứng nhận;

f) Có chứng chỉ/chứng nhận B1, B2 của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ tổ chức thi và cấp chứng chỉ/chứng nhận;

g) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ được quy định tối thiểu cấp độ B1 trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM cho phép hoặc công nhận:

1. Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	VNU-EPT
B1	4.5	450 PBT/ITP 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	201

2. Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
B1	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau B1	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N3

VIII. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

1. Đối tượng ưu tiên:

- Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con liệt sĩ; anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; người dân tộc thiểu số;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Mức ưu tiên: Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Mục 1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi 10 điểm cho môn Ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi (Cơ bản hoặc Cơ sở). Nguyên tắc ưu tiên như sau: Khi 01 môn thi có điểm <5.0 và 01 môn thi ≥ 5.0 thì cộng 1.0 điểm cho môn thi có điểm dưới trung bình. Các trường hợp còn lại thì cộng 1.0 điểm vào môn Cơ sở.

IX. PHÁT HỒ SƠ, BỔ SUNG – CHUYỂN ĐỔI KIẾN THỨC, ÔN TẬP CHUẨN BỊ THI TUYỂN

1. Phát và nhận hồ sơ dự tuyển: từ ngày 11/9/2020 đến hết ngày 20/10/2020

Thí sinh có thể tải hồ sơ thi tuyển cao học *tại đây*, hồ sơ xét tuyển *tại đây* hoặc tại website Phòng Sau đại học (<http://sdb.hcmussh.edu.vn>) trong mục Tuyển sinh -> Biểu mẫu tuyển sinh.

2. Các lớp bổ sung, chuyển đổi kiến thức: dành cho thí sinh tốt nghiệp ngành gần, ngành khác (*Chỉ mở lớp khi có đủ số lượng thí sinh đăng kí. Những thí sinh thuộc diện bổ sung, chuyển đổi kiến thức nên đăng kí sớm*).

- Thời gian đăng ký : 11/9/2020 – 02/10/2020

- Thời gian học : 03/10/2020 – 08/11/2020

3. Các lớp ôn tập tổ chức thí sinh vui lòng liên hệ với Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực của Trường ĐH KHXH&NV để đăng ký ôn tập:

- **Địa chỉ:** số 10-12 Đinh Tiên Hoàng, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM

- **Điện thoại:** (028) 38 232 748

- **Website:** trungtamdaotao.hcmussh.edu.vn

- **Lưu ý:**

- Thí sinh không được rút hồ sơ sau khi đã nộp;
- Thí sinh không được hoàn tiền ôn tập, bổ sung, chuyển đổi kiến thức sau khi có thông báo mở lớp.

X. LỆ PHÍ – HỌC PHÍ

1. Lệ phí hồ sơ : 50.000 đ
2. Lệ phí đăng ký thi : 200.000 đ
3. Lệ phí thi/xét tuyển (nộp cùng với nộp hồ sơ dự thi): 300.000 đ/môn
4. Học phí bổ sung, chuyển đổi kiến thức : 490.000 đ/01 tín chỉ.

*** Mọi chi tiết xin liên hệ:**

***Phòng Sau Đại học, Trường Đại học KHXX&NV, ĐHQG-HCM.
Phòng B.107, số 10 – 12 Đinh Tiên Hoàng, P. Bến Nghé, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại: 028.3910.0221 - 121; Email: saudaihoc@hcmussh.edu.vn
Website: <http://sdh.hcmussh.edu.vn>***

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Thí sinh dự tuyển;
- Lưu: HC-TH, SDH.

(đã ký)

Ngô Thị Phương Lan